

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 133/2021/HSST
Ngày 13/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH N**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn M

Bà Hoàng Thị Kim P

-Thư ký phiên toà: Ông Bùi Đức T, Thư ký Toà án nhân dân thành phố N - tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh N tham gia phiên toà:
Bà Trần Thị Đ, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2021/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/QĐXXST-HS ngày 01/12/2021 đối với bị cáo:

Phạm Trường P, sinh năm 1991. Tại N.Tên gọi khác: không. Nơi cư trú: Số nhà 23, ngõ 57, đường Nguyễn Văn Cừ, phố C, phường N, thành phố N, tỉnh N. Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Trường T (đã chết) và bà Phạm Thị Phương A. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Về nhân thân: Tại bản án số 17/2008/HSST ngày 13/3/2008, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/10/2021 đến ngày 14/10/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn N.
- Anh Nguyễn Phi L.
- Ông Phạm Văn M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Trường P là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 28/9/2021, P thuê xe taxi đi từ nhà đến khu vực bờ đê sông Đáy, thuộc thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh N Định gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 200.000 đồng được 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh, kích thước (1,5 x 1,5) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. P cầm túi nilon lên xe taxi đi về nhà và để túi này ở mặt bàn uống nước kê ở giữa hai giường trong phòng thứ hai ở tầng 1 (từ ngoài vào) mục đích để sử dụng. Sau đó túi nilon trên bị rơi xuống mặt đất, P tìm nhưng không thấy. Khoảng 20 giờ ngày 03/10/2021, P thuê xe taxi đi từ nhà đến khu vực bờ đê sông Đáy, thuộc thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh N Định gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 1.000.000 đồng được 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh, kích thước (3 x 3) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Khoảng 04 giờ sáng ngày 04/10/2021, P lấy một phần chất kết tinh màu trắng trong túi nilon vừa mua ngày 03/10/2021 ra sử dụng, phần còn lại P bỏ vào trong nồi cơm điện để trên kết sắt trong phòng thứ hai mục đích khi nào có nhu cầu sẽ lấy ra sử dụng tiếp. Khoảng 22 giờ 30 ngày 04/10/2021, Nguyễn Văn N, sinh năm 1994, trú tại phố Vạn Thịnh, phường Bích Đào, thành phố N và Nguyễn Phi Long, sinh năm 1989, trú tại phố Đầu Long, phường Tân Thành, TP N đến nhà P chơi. Đến 22 giờ 50 phút cùng ngày tổ công tác Công an phường N, thành phố N tiến hành kiểm tra cư trú tại nơi ở của P, thu tại bàn uống nước trong phòng thứ hai, tầng 1 nhà P 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa màu xanh, nắp chai đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng dài khoảng 20 cm và 01 lỗ cắm công thủy tinh bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ, đồng thời P tự giác lấy trong nồi cơm điện ra túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng chưa sử dụng hết giao nộp cho cơ quan Công an và khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng cho bản thân. Căn cứ lời khai của Phạm Trường P, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Phạm Trường P, thu giữ tại vị trí dưới nền nhà ở tầng 1 cạnh chân giường thứ hai (từ ngoài vào) 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh, kích thước (1,5 x 1,5) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Quá trình làm việc Phạm Trường P viết đơn xin tự thú về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng của bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành niêm phong cóong thủy tinh hình phễu vào phong bì ký hiệu A1, túi nilon kích thước (3x3)cm vào phong bì ký hiệu A2, túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm vào phong bì ký hiệu A3. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của Phạm Trường P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen lắp sim số 0967.891.085, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen không lắp sim và 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Cuckoo màu đỏ đen dung tích 5 lít.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Trường P: trong phong bì ký hiệu A2 là 0,855 gam ký hiệu M1, trong phong bì ký hiệu A3 là 0,28 gam ký hiệu M2 gửi đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 765/KLGD-PC09-MT ngày 12/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh N kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng

là 0,8324 gam; M2 có khối lượng 0,2662 gam; Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 1,0986 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong công thủy tinh gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng Methamphetamine bám dính ít, không xác định được khối lượng.

Hoàn lại đối tượng giám định trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,7366gam, trong mẫu giám định ký hiệu M2 có khối lượng là 0,2012gam. Tổng cộng là 0,9378gam Methamphetamine cùng vỏ gói ban đầu và phong bì niêm phong.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Số ma túy được hoàn lại sau giám định cùng vỏ gói ban đầu và phong bì niêm phong, các dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu xanh, nắp chai đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng dài khoảng 20cm và 01 lỗ cắm công thủy tinh bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen lắp sim số 0967.891.085, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen không lắp sim, 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Cuckoo được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố N quản lý giải quyết cùng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 23/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Phạm Trường P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Trường P từ 21 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/10/2021. Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Phạm Trường P được hoàn lại sau khi giám định cùng vỏ bao giấy gói ban đầu và các dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút, công thủy tinh, bật lửa. Trả lại cho bị cáo 01 nồi cơm điện Cuckoo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen lắp sim số 0967.891.085, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen không lắp sim. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Trường P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có tranh luận gì. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo xác định không bị ép cung, ngược đãi hành hạ, đánh đập. Đến nay bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Vào hồi 22 giờ 50 phút ngày 04/10/2021 tại nhà của bị cáo Phạm Trường P ở số nhà 23, ngõ 57, đường Nguyễn Văn Cừ, phố C, phường N, thành phố N, tỉnh N là, tổ công tác Công an phường N đã thu giữ của bị cáo Phạm Trường P 01 túi nilon kích thước (3x3)cm bên trong có chứa 0,8324 gam ma túy loại Metham phetamine và 01 túi nilon kích thước (1,5 x1,5)cm bên trong có chứa 0,28gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổng cộng số ma túy bị thu giữ là 1,0986gam Metham phetamin. Ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ của bị cáo P bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu xanh, nắp chai đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng dài khoảng 20 cm và 01 lỗ cắm công thủy tinh bên trong bám dính chất ma túy Methamphetamine và 01 bật lửa ga màu đỏ.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra nơi cư trú, biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú, lời khai của những người làm chứng; biên bản thu giữ và niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng, thu mẫu giám định niêm phong lại; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, hành vi của bị cáo Phạm Trường P đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy đồng thời việc tàng trữ cất giữ ma túy nhằm mục đích sử dụng phục vụ cho nhu cầu ăn chơi của bản thân là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn cho xã hội mà Đảng và Nhà nước ra đang ra sức ngăn chặn. Bị cáo là người nghiện ma túy. Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án tại bản án số 17/2008/HSST ngày 13/3/2008, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 9 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng về tội Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia. Do vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm để giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội. Cụ thể: Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình kiểm tra khám xét bị cáo đã tự giao nộp 01 gói ma túy thể hiện việc tự thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành

khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích vụ lợi, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy của bị cáo P được cơ quan giám định hoàn lại cùng vỏ bao giấy gói ban đầu và các dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, ống hút, công thủy tinh, bật lửa bị cơ quan Công an thu giữ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc nồi cơm điện, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen lắp sim số 0967.891.085, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen không lắp sim thu giữ của bị cáo Phạm Trường P không phải là công cụ phương tiện phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[4]. Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy: Quá trình điều tra, bị cáo P khai nhận thuê xe taxi từ nhà đến khu vực bờ đê sông Đáy thuộc thôn Dinh Tàn, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh N Định mua của người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ, đồng thời bị cáo cũng không nhớ biển số xe taxi và không biết tên tuổi, địa chỉ của người lái xe taxi nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn N và Nguyễn Phi Long là những người bạn đến chơi nhà bị cáo, không sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với N và Long.

Về án phí: Bị cáo Phạm Trường P là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trường P phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

Xử phạt Phạm Trường P 27 (Hai mươi bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/10/2021.

Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được cơ quan giám định hoàn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu và các dụng cụ sử dụng ma túy gồm: chai nhựa, ống hút, công thủy tinh, bật lửa.

Trả lại cho bị cáo Phạm Trường P chiếc nồi cơm điện Cuckoo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen lắp sim số 0967.891.085, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen không lắp sim.

(Vật chứng có số lượng, đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2021 giữa Công an Thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Trường P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N
- VKSND thành phố N.
- Công an thành phố N.
- Trại tạm giam
- Chi cục THA. DS thành phố N
- Thi hành án HS
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích T

